

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 193/2024/HSST

Ngày: 11-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tổng Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Tâm

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 189/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D**; sinh ngày 18-4-1996; nơi sinh: tỉnh Nam Định; căn cước công dân số: 036096015392; nơi cư trú: **xóm I, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Văn D1** và bà **Hà Thị D2**; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-6-2024, đến ngày 13-6-2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Ông **Vũ Xuân N**, sinh năm 1961; nơi cư trú: **Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định**; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông **Vũ Xuân N**: Bà **Vũ Thị H** (là vợ của ông **N**); sinh năm 1963; nơi cư trú: **Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03-02-2024 **Phạm Văn D** (có giấy phép lái xe theo quy định) mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, biển kiểm soát 18A-180.02 của anh **Bùi Công Đ**, sinh năm 1989, trú tại **xã N, huyện N, tỉnh Nam Định** để ngày hôm sau đưa bạn lên Hà Nội.

Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 04-02-2024, **D** điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18A - 180.02 đi trên **Quốc lộ A** theo hướng từ **cầu vượt L đến cầu vượt L**, trong điều kiện **Quốc lộ A** là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng để phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, tại mỗi chiều đường có 2 làn đường được phân chia bằng vạch sơn màu trắng kẻ đứt đoạn, mỗi làn đường rộng 3,5m; trời sáng, có mưa nhỏ, mặt đường trơn trượt, tầm nhìn không bị hạn chế, mật độ người và phương tiện tham gia giao thông vắng. **D** điều khiển xe ô tô đi tại làn đường bên trái của chiều đường, cách dải phân cách cứng khoảng 02m, với tốc độ khoảng 65km/h. Khi đến khu vực Km110+750 **Quốc lộ A, xã L, thành phố N**, **D** thấy có cấm biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (Biển W.207a) và biển báo nơi người đi bộ sang ngang (Biển L423b) ở mép đường bên phải. Do chủ quan, thấy các phương tiện tham gia giao thông vắng nên **D** vẫn giữ nguyên tốc độ của xe ô tô khoảng 65km/h đi thẳng về phía trước và chỉ quan sát phía trước mà không quan sát phía bên trái theo hướng đi. Khi xe ô tô đến cách điểm mở trên dải phân cách cứng giữa đường khoảng 10m thì **D** phát hiện thấy ông **Vũ Xuân N**, sinh năm 1961, trú tại: **Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định** điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-031.17 đi từ điểm mở trên dải phân cách cứng giữa đường sang làn đường **D** đi được khoảng 2,5m với tốc độ khoảng 20km/h. **D** không kịp giảm tốc độ nên khi cách xe máy điện của ông **N** còn cách đầu xe ô tô khoảng 05m thì **D** chỉ kịp phanh xe và đánh lái sang trái để tránh va chạm. Tuy nhiên, do khoảng cách giữa hai phương tiện gần và xe ô tô đi với tốc độ cao nên phần đầu bên phải xe ô tô đã xô vào phần đuôi xe máy điện. Sau khi xảy ra va chạm, túi khí trong xe ô tô bị bung ra nên **D** không nhìn thấy gì, xe ô tô tiến về phía trước khoảng 30m thì dừng lại sát dải phân cách cứng giữa đường, ông **N** bị hất văng ra nằm bất tỉnh tại sát mép đường bên phải, xe máy điện đổ ngã trái trên đường, cách đầu xe ô tô khoảng 25m chệch chéo về phía mép đường bên phải. **D** gọi xe cứu thương đưa ông **N** đi cấp cứu tại bệnh viện.

Hậu quả: ông **Vũ Xuân N** bị chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, chấn thương bụng kín (chấn thương thận trái độ II, chấn thương lách), vết thương thấu khớp cổ chân phải.

Tại hiện trường: Mép đường bên phải hướng từ tỉnh Nam Định đi tỉnh Thái Bình có biển báo W.207a, L423b; vết cày kích thước 0,05 x 8m (hướng từ tỉnh Nam Định đi tỉnh Thái Bình); đám nhựa vỡ kích thước 0,8 x 1,2m; đầu xe ô tô biển kiểm soát 18A-180.02 hướng đi tỉnh Thái Bình; xe máy điện biển kiểm soát 18MD2-031.17 đổ nghiêng trái.

Khám xe máy điện biển kiểm soát 18MD2-031.17: Toàn bộ phần đuôi xe, mặt ngoài bên trái vành bánh xe phía sau, mặt ngoài má lốp bên trái bánh xe phía sau có vết va chạm.

Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 18A-180.02: Mặt ngoài lưới tản nhiệt, cản trước đầu xe, mặt ngoài cang chữ A bánh trước bên phải, mặt ngoài bên phải giá đỡ két nước, mặt ngoài thanh nối cang A có vết va chạm.

Bản Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người sống số 56/24/TgT ngày 17/5/2024 của **Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N** kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với ông **Vũ Xuân N** là 99%; Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng gây thương tích.

Sau khi xảy ra vụ án, **Phòng C Công an tỉnh N** đã kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và ma túy trong mẫu nước tiểu của **Phạm Văn D**, kết quả: Trong hơi thở của **D** không có nồng độ cồn; trong nước tiểu của **D** âm tính với các chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, **Phạm Văn D** đã khai nhận hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản trong Tố tụng hình sự số 37/KL-HĐĐGTS ngày 14-5-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự **thành phố N**, kết luận: Giá trị thiệt hại các bộ phận hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu sơn nâu, biển kiểm soát 18A-180.02, số máy 2GD0698667, số khung RL4CB3GS7K2464993 đăng ký ngày 09-01-2020, năm sản xuất 2019 là: 71.078.000 đồng.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định 01 đoạn Video Clip đã thu giữ được trong giai đoạn điều tra ghi lại diễn biến vụ việc. Bản kết luận giám định số 496/KL-KTHS ngày 06-3-2024 của **Phòng K Công an tỉnh N**, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định; Tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 18A-180.02 xuất hiện tại thời điểm 06h12'36'' trong mẫu cần giám định là 53,71km/h ($\pm$ 1,92km/h).

Về vấn đề dân sự: **Phạm Văn D** đã bồi thường cho gia đình ông **Vũ Xuân N** số tiền 345.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông **N** là anh **Vũ Xuân V**, sinh năm

1989, trú tại: Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (con trai ông N đã được bà H uỷ quyền) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 18A-180.02, anh Bùi Công Đ không yêu cầu Phạm Văn D phải bồi thường.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xác minh và trả 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner, màu sơn nâu, biển kiểm soát 18A-180.02 cho anh Bùi Công Đ, trả 01 xe máy điện, nhãn hiệu ESPEROVS, biển kiểm soát 18MD2-031.17 cho đại diện gia đình ông Vũ Xuân N là anh Vũ Xuân V.

Bản Cáo trạng số 192/CT-VKSTPNĐ ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Phạm Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Bị cáo Phạm Văn D khai nhận hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông, gây thương tích cho ông Vũ Xuân N như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn D theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; không giải quyết vấn đề bồi thường dân sự.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn D và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo **Phạm Văn D**, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định số 56/24/TgT ngày 17-5-2024 của **Trung tâm G**, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 04-02-2024, tại khu vực **K+750 Quốc lộ A, xã L, thành phố N**, **Phạm Văn D** điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 18A-180.02 đi theo hướng từ **cầu vượt L đến cầu vượt L, thành phố N** không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi gặp biển cảnh báo nguy hiểm nơi giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo nơi người đi bộ sang ngang đường, nên đã để phần đầu bên phải xe ô tô xô vào phần đuôi xe máy điện biển kiểm soát MD2-031.17 do ông **Vũ Xuân N** điều khiển đang chuyển làn đường làm ông **N** bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 99%. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của **Bộ G**. Bị cáo có giấy phép lái xe số 790161027234 có giá trị đến ngày 15-5-2030; bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo không thấy trước hành vi của mình có thể gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do cẩu thả. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông, gây thương tích cho ông **Vũ Xuân N**. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại cho bị hại, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 345.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường và

không yêu cầu giải quyết vấn đề dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Cơ quan điều tra đã trả 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner, màu sơn nâu, biển kiểm soát 18A-180.02 cho anh **Bùi Công Đ**, trả 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPEROVS, biển kiểm soát 18MD2-031.17 cho đại diện gia đình ông **Vũ Xuân N** là anh **Vũ Xuân V** là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo **Phạm Văn D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn D** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn D** 01 năm 06 tháng (Một năm sáu tháng) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm (ba năm) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11-9-2024 (Bị cáo bị tạm giam từ 07-6-2024 đến ngày 13-6-2024).

Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo **Phạm Văn D** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3. Án phí: Bị cáo **Phạm Văn D** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo **Phạm Văn D** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là ông **Vũ Xuân N**, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người TGT;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- UBND xã Nghĩa Phong, huyện
Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định ;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.